



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 783 /KVN-KH

Tp Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2013

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Tổng công ty khí Việt Nam – CTCP

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM.

Tổng công ty khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)

Trụ sở chính: tòa nhà PV GAS TOWER, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 37816777. Fax: (08) 37815666 – 37815777.

Mã chứng khoán: GAS

Nội dung thông tin công bố: **Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP.**

Chi tiết như tài liệu kèm theo.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- UBCKNN (Vụ Quản lý Phát hành Chứng khoán và Phòng Thông tin và Quan hệ Công chúng);
- Sở GDCK Tp HCM;
- HĐQT TCT (để báo cáo);
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Khang Ninh

Số: 74 /NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của
Tổng công ty Khí Việt Nam-Công ty cổ phần

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP như sau:

1. Điều lệ Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (chi tiết như phụ lục đính kèm).
2. Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2012 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2012	TH2012/ KH2012 (%)	TH2012/T H2011 (%)
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản lượng khí khô	Triệu m3	9.173	104	108
2	Sản lượng LPG	Tấn	1.027.043	118	88
3	Sản lượng Condensate	Tấn	61.439	123	106
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	68.420	124	106
	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>		<i>60.109</i>	<i>115</i>	<i>105</i>
2	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6.823	228	125
	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>		<i>5.341</i>	<i>191</i>	<i>129</i>

3	Lợi nhuận trước thuế <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	12.350 <i>12.007</i>	192 <i>194</i>	161 <i>176</i>
4	Lợi nhuận sau thuế <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	10.102 <i>9.902</i>	191 <i>194</i>	157 <i>172</i>
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	52	194	172
6	Vốn ĐTXD giải ngân <i>(Công ty mẹ)</i>	Tỷ đồng	3.044	63	93

3. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	
			KH thực hiện	Phân đấu thực hiện
I	Chỉ tiêu khối lượng			
1	Khí khô	Tr.M3	9.010	
-	<i>Khí Cửu Long</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>1.079</i>	
-	<i>Khí Nam Côn Sơn</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>6.231</i>	
-	<i>Khí PM3</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>1.700</i>	
2	Condensate	Tấn	51.000	
3	LPG (Công ty mẹ)	Tấn	920.000	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	Tỷ Đ	55.751	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>50.137</i>	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	9.453	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>9.365</i>	<i>10.625</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	7.693	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>7.624</i>	<i>8.594</i>
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	40	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	20	
6	Nộp ngân sách	Tỷ Đ	3.583	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>3.493</i>	
III	Đầu tư và xây dựng <i>(Công ty mẹ)</i>			
1	Tổng số Dự án	DA	26	
2	Tổng nhu cầu vốn giải ngân	Tỷ Đ	2.966	
-	<i>Vốn chủ sở hữu</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>2.966</i>	
-	<i>Vốn vay + khác</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>0</i>	

IV	Chỉ tiêu khác		
1	Lao động cuối kỳ Công ty mẹ	Người	1.180

4. Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận 2012:

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích Kế hoạch	Tỷ lệ trích thực hiện	Số trích thực hiện
1	Lợi nhuận sau thuế 2012 được phân phối	5.093	9.886	9.886
2	Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	10%	26,5%	2.615
3	Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	10%	10%	989
4	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc Lợi và Ban QLĐH	2,5%	1,6%	157
5	Trích Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ	3%	0%	-
6	Chia cổ tức	74,4%	57,5%	5.685
-	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	20%	30%	
7	Lợi nhuận 2012 chuyển sang 2013	0,1%	4,4%	440

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích 2013	Số trích 2013	Số phần đầu 2013
1	Lợi nhuận 2012 chuyển qua		505,5	
	Trong đó:			
-	Lợi nhuận 2011 chưa phân phối		65,5	
-	Lợi nhuận 2012 chưa phân phối		440	
2	Lợi nhuận sau thuế 2013 được phân phối		7.624	8.594
3	Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	35%	2.668	
4	Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	10%	762,4	
5	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc Lợi và Ban QLĐH	2%	152,5	
6	Chia cổ tức (20%/VĐL)	50%	3.790	30%/VĐL
7	Lợi nhuận 2013 chuyển sang 2014	3%	251,1	

8	Tổng lợi nhuận chuyển sang 2014 (bao gồm LN chưa phân phối 2012 và 2013 chuyển qua)		756,6	
---	-------------------------------------------------------------------------------------	--	-------	--

6. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013.
7. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2013 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
8. Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
9. Báo cáo thực hiện tiền lương và thu nhập năm 2012 và kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT, BKS.
 - Thực hiện năm 2012: 7.811.883.411 đồng.
 - Kế hoạch năm 2013: 11.210.532.000 đồng.
10. Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Lan kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
11. Ông Đỗ Khang Ninh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm).

Điều 2. Nghị quyết này được lập thành 4 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Bộ máy điều hành Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Khang Ninh

Số: 58 /BB-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2013

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Hôm nay, vào lúc 8h00 ngày 15/4/2013, tại tầng 2, tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 (ĐHĐCĐ) của Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP được tiến hành.

I. Nội dung và chương trình nghị sự

Đại hội nghe, thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV Gas.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2013.
3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013.
4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013, Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013 và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
5. Báo cáo thực hiện tiền lương và thu nhập năm 2012 và kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT, BKS.
6. Bầu Chủ tịch HĐQT.

II. Thành phần tham dự cuộc họp

- Về khách mời: có các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty CP Chứng khoán Bản Việt, các Báo, Đài.
- Về các cổ đông: có 268 cổ đông và người đại diện cổ đông, nắm giữ 1.868.585.740 cổ phần, tương ứng 98,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP. Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông dự họp như phụ lục đính kèm.

III. Diễn biến cuộc họp

1. Ông Nguyễn Công Luận, Phó Ban Tài chính thay mặt cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (có 268 cổ đông và người đại diện cổ đông có mặt, nắm giữ 1.868.585.740 cổ phần,



tương ứng 98,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Ông Lê Minh Sơn – thay mặt Ban tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ đọc Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và Ban kiểm phiếu, bao gồm:

Chủ tịch đoàn: số lượng 03 người

Ông Đỗ Khang Ninh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc PV Gas;

Ông Phan Quốc Nghĩa - Thành viên HĐQT;

Ông Trần Văn Tâm - Chủ tịch công đoàn PV Gas.

Ban kiểm phiếu: số lượng 03 người

Ông Trần Xuân Thành - Phó ban Phát triển Nhân lực PV Gas;

Ông Nguyễn Công Luận - Phó ban Tài chính PV Gas;

Ông Ngô Doãn Hải Hà - Trưởng Ban Công nghệ Thông tin PV Gas.

ĐHĐCĐ đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và Ban kiểm phiếu nêu trên với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.868.585.740	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

Đoàn Chủ tịch đã cử **Tổ thư ký** gồm 02 người:

Ông Trịnh Văn Minh - Phó Ban Kế hoạch PV Gas;

Bà Hồng Lê Anh Đào - Chuyên viên Ban Nhập khẩu khí PV Gas.

Đoàn Chủ tịch và Tổ thư ký lên bàn làm việc và Đoàn chủ tịch bắt đầu tiến hành điều khiển cuộc họp.

3. Ông Trần Văn Tâm – thay mặt Ban tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trình bày Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013.

ĐHĐCĐ đã thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 với kết quả như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.868.585.740	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

4. Ông Trần Đức Sơn – Trưởng Ban PTNL trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV Gas.



5. Ông Đỗ Khang Ninh – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc TCT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2013.
6. Ông Phan Quốc Nghĩa – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013.
7. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013, Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2013 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
8. Ông Trần Xuân Thành – Phó Ban PTNL trình bày Báo cáo thực hiện tiền lương và thu nhập năm 2012 và kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT, BKS.
9. Tóm tắt các ý kiến thảo luận chính của phiên thảo luận tại Đại hội

Sau khi nghe các báo cáo/tờ trình, tại phiên thảo luận, cuộc họp đã nhận được 1 số ý kiến của các cổ đông. Phần lớn các ý kiến xoay quanh việc đề nghị làm rõ thêm về kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Gas năm 2013 và những năm tới (vốn đầu tư, tiến độ các dự án mới, sản lượng gia tăng, giá bán/vận chuyển khí, thay đổi doanh thu so với kết quả thực hiện 2012); nguyên tắc xác định giá bán LPG; ảnh hưởng đến hoạt động của PV Gas trong việc thực hiện tái cấu trúc của Tập đoàn; việc thực hiện bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập theo thông tư 121; thực tế thực hiện quý I/2013.

Trên cơ sở ý kiến của các cổ đông, ông Đỗ Khang Ninh đã trả lời cụ thể từng câu hỏi của cổ đông và khẳng định hoạt động của PV Gas tiếp tục phát triển bền vững, hiệu quả.

Kết thúc phiên thảo luận, sau khi không còn ý kiến nào của cổ đông (các câu hỏi được trả lời thỏa đáng), ông Đỗ Khang Ninh thay mặt Đoàn chủ tịch đã cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, cam kết tiếp tục nhận các ý kiến và trao đổi với các cổ đông sau Đại hội qua các kênh thông tin phù hợp.

10. Kết quả biểu quyết thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ

10.1. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV Gas như phụ lục đính kèm với kết quả như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.860.701.670	7.884.070	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,58	0,42	0

10.2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012, Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2013 với các chỉ tiêu chính như sau:

a. Thực hiện năm 2012

– Kết quả:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2012	TH2012/ KH2012 (%)	TH2012/ TH2011 (%)
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản lượng khí khô	Triệu m3	9.173	104	108
2	Sản lượng LPG	Tấn	1.027.043	118	88
3	Sản lượng Condensate	Tấn	61.439	123	106
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	68.420 <i>60.109</i>	124 <i>115</i>	106 <i>105</i>
2	Nộp ngân sách <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	6.823 <i>5.341</i>	228 <i>191</i>	125 <i>129</i>
3	Lợi nhuận trước thuế <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	12.350 <i>12.007</i>	192 <i>194</i>	161 <i>176</i>
4	Lợi nhuận sau thuế <i>Trong đó Công ty mẹ</i>	Tỷ đồng	10.102 <i>9.902</i>	191 <i>194</i>	157 <i>172</i>
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	52	194	172
6	Vốn ĐTXD giải ngân <i>(Công ty mẹ)</i>	Tỷ đồng	3.044	63	93

– Phương án phân phối lợi nhuận:

Đvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích Kế hoạch	Tỷ lệ trích thực hiện	Số trích thực hiện
1	Lợi nhuận sau thuế 2012 được phân phối	5.093	9.886	9.886
2	Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	10%	26,5%	2.615
3	Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	10%	10%	989
4	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc Lợi và Ban QLĐH	2,5%	1,6%	157
5	Trích Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ	3%	0%	-

6	Chia cổ tức	74,4%	57,5%	5.685
-	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	20%	30%	
7	Lợi nhuận 2012 chuyển sang 2013	0,1%	4,4%	440

b. Kế hoạch năm 2013

- Chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	
			KH thực hiện	Phần đầu thực hiện
I	Chỉ tiêu khối lượng			
1	Khí khô	Tr.M3	9.010	
-	<i>Khí Cửu Long</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>1.079</i>	
-	<i>Khí Nam Côn Sơn</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>6.231</i>	
-	<i>Khí PM3</i>	<i>Tr.M3</i>	<i>1.700</i>	
2	Condensate	Tấn	51.000	
3	LPG (Công ty mẹ)	Tấn	920.000	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	Tỷ Đ	55.751	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>50.137</i>	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	9.453	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>9.365</i>	<i>10.625</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đ	7.693	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>7.624</i>	<i>8.594</i>
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	40	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	20	
6	Nộp ngân sách	Tỷ Đ	3.583	
-	<i>Trong đó Công ty mẹ</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>3.493</i>	
III	Đầu tư và xây dựng (<i>Công ty mẹ</i>)			
1	Tổng số Dự án	DA	26	
2	Tổng nhu cầu vốn giải ngân	Tỷ Đ	2.966	
-	<i>Vốn chủ sở hữu</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>2.966</i>	
-	<i>Vốn vay + khác</i>	<i>Tỷ Đ</i>	<i>0</i>	

IV	Chỉ tiêu khác		
1	Lao động cuối kỳ Công ty mẹ	Người	1.180

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích 2013	Số trích 2013	Số phần đầu 2013
1	Lợi nhuận 2012 chuyển qua		505,5	
	Trong đó:			
-	Lợi nhuận 2011 chưa phân phối		65,5	
-	Lợi nhuận 2012 chưa phân phối		440	
2	Lợi nhuận sau thuế 2013 được phân phối		7.624	8.594
3	Trích Quỹ Đầu tư Phát triển	35%	2.668	
4	Trích Quỹ Dự phòng Tài chính	10%	762,4	
5	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc Lợi và Ban QLĐH	2%	152,5	
6	Chia cổ tức (20%/VĐL)	50%	3.790	30%/VĐL
7	Lợi nhuận 2013 chuyển sang 2014	3%	251,1	
8	Tổng lợi nhuận chuyển sang 2014 (bao gồm LN chưa phân phối 2012 và 2013 chuyển qua)		756,6	

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.866.489.400	2.096.340	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,89	0,11	0

10.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013 với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.867.994.530	591.210	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,97	0,03	0

10.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2012, phương hướng hoạt động năm 2013 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2013 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.867.994.530	591.210	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,97	0,03	0

10.5. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS như phụ lục đính kèm với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.867.994.530	591.210	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,97	0,03	0

10.6. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương và thu nhập năm 2012 và kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT, BKS như sau:

- Tiền lương, thu nhập thực chi năm 2012 của HĐQT và BKS là **7.811.883.411 đồng**.
- Tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT và BKS là **11.210.532.000 đồng** (đã bao gồm kinh phí dự phòng 10%).

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương và thu nhập năm 2012 và kế hoạch tiền lương và thu nhập năm 2013 của HĐQT, BKS với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.860.701.670	7.884.070	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,58	0,42	0

11. Bà Nguyễn Thị Lan – Chủ tịch HĐQT phát biểu trước khi từ nhiệm:

- Đã nêu những kết quả mà PV Gas đạt được trong thời gian qua, đặc biệt nhấn mạnh sự tăng trưởng vượt bậc về tài sản, sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách giai đoạn 2010-nay; Những đóng góp của PV Gas trong việc đảm bảo an ninh năng lượng, lương thực quốc gia cũng như việc ổn định nguồn cung, bình ổn giá LPG trên thị trường trong nước.
- Cảm ơn Lãnh đạo và các ban của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã chỉ đạo sát sao và có nhiều hỗ trợ để PV Gas đạt được những thành công trong thời gian qua. Cảm ơn tập thể công nhân viên PV Gas đã cùng chung sức với Ban Lãnh đạo PV Gas trong việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Đã nêu lý do xin từ nhiệm để nghỉ hưu và có 1 số ý kiến để PV Gas tiếp tục phát triển.
12. Ông Trần Việt Dũng – Phó Ban Tổ chức Nhân sự Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đọc văn bản của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thay đổi nhân sự: bà Nguyễn Thị Lan thôi làm Người đại diện của PVN tại PV Gas và giới thiệu để bầu ông Đỗ Khang Ninh – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm).
 13. Ông Trần Đức Sơn – Trưởng Ban PTNL trình bày Tờ trình miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Lan và thông qua việc ông Đỗ Khang Ninh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm).

ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Lan kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.860.701.670	7.884.070	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,58	0,42	0

ĐHĐCĐ thông qua việc ông Đỗ Khang Ninh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm) với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.860.701.670	7.884.070	0
Đạt tỷ lệ %	100	99,58	0,42	0

11. Ông Đỗ Khang Ninh – Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc (kiêm nhiệm) phát biểu cảm ơn ĐHĐCĐ đã tín nhiệm bầu ông giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm) và mong muốn trong thời gian kiêm nhiệm, sẽ tiếp tục nhận được hỗ trợ từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, sự đồng tâm hiệp lực trong Ban Lãnh đạo PV Gas và các quý cổ đông để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
12. Bà Phạm Thị Thu Hà – Phó Tổng giám đốc PVN phát biểu và tặng hoa cho bà Nguyễn Thị Lan và ông Đỗ Khang Ninh.

Ghi nhận và đánh giá cao kết quả PV Gas đạt được trong thời gian qua với nhiều con số ấn tượng, đặc biệt là đóng góp của Người đứng đầu-bà Nguyễn Thị Lan.

Thông báo để cổ đông biết về vị trí, vai trò của PV Gas trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và nhấn mạnh rằng ngành khí là 1 trong 5 lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Tập đoàn sẽ luôn tạo điều kiện, hỗ trợ tốt nhất để PV Gas không ngừng phát triển.

13. Ông Trịnh Văn Minh - thay mặt Tổ thư ký đọc biên bản cuộc họp.

Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ này gồm 09 trang đã được đọc lại trước cuộc họp cho tất cả các cổ đông thông qua trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ.

ĐHĐCĐ đã thông qua biên bản cuộc họp với kết quả như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số phiếu	1.868.585.740	1.868.585.740	0	0
Đạt tỷ lệ %	100	100	0	0

14. Cuộc họp ĐHĐCĐ bế mạc vào lúc 12h00 ngày 15/04/2013.

Biên bản họp ĐHĐCĐ được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý ngang nhau và có các tài liệu sau đây đính kèm:

- Danh sách cổ đông tham dự họp;
- Điều lệ PV Gas;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.



Đỗ Khang Ninh

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Phan Quốc Nghĩa

Trần Văn Tâm

THƯ KÝ

Hồng Lê Anh Đào

Trịnh Văn Minh